

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/DS-ST

Ngày: 29/7/2022

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúy, ông Ngô Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2022/TLST- DS ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST- DS ngày 29 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang; Địa chỉ: Khu phố Tiêu Long, phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T; Chức vụ: Phó Giám đốc, Trưởng Phòng giao dịch số 1 Tam Sơn. Có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân P, sinh năm 1987; Bà Trương Thị T, sinh năm 1994; Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1963; Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1962; Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1984; Ông Nguyễn Xuân H sinh năm 1990; Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, đại diện Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang trình bày: Ngày 11/9/2019 giữa Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang và ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T đã ký hợp đồng tín dụng

số 19269 vay số tiền 384.000.000 đồng, mục đích sản xuất kinh doanh đồ gỗ. Thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 11/9/2019 đến ngày 11/9/2020. Lãi suất cho vay 11,4%/năm và lãi suất nợ quá hạn 17,1%/năm. Lãi trả hàng tháng. Tiền nợ gốc thanh toán vào ngày 11/9/2020.

Để đảm bảo cho khoản vay này, hộ ông Nguyễn Xuân Cận, bà Ngô Thị Hương gồm ông Cận, bà Hương, các con Nguyễn Xuân Nam, Nguyễn Xuân P và Nguyễn Xuân Hường đã dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình đảm bảo cho khoản vay của ông P, bà T. Đó là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 57, tờ bản đồ 55 diện tích 182,8m² ở địa chỉ: Khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Nguyễn Xuân Cận, bà Ngô Thị Hương. Hợp đồng thế chấp đã được lập tại văn phòng công chứng Công Thành tỉnh Bắc Ninh vào ngày 09/5/2017, có đầy đủ chữ ký của các thành viên hộ ông Cận, bà Hương theo như đơn xác nhận thành viên của ông Cận có xác nhận của UBND xã Tam Sơn (nay là phường Tam Sơn).

Ông P, bà T đã nhận đủ số tiền theo hợp đồng vay nhưng không thực hiện theo đúng thỏa thuận. Từ khi vay đến nay, ông P, bà T chưa trả được tiền nợ gốc, đã trả 22.000.000 đồng tiền lãi. Ngày 20/8/2020, khoản nợ của ông P, bà T đã chuyển nhóm nợ xấu. Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang đã yêu cầu ông P, bà T thanh toán tiền nhiều lần nhưng họ xin gia hạn nhiều lần và không thực hiện theo đúng cam kết. Vì vậy, Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang khởi kiện ra Tòa án, buộc ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang toàn bộ số tiền tính đến ngày 29/7/2022 là 528.536.500 đồng, trong đó nợ gốc 384.000.000 đồng, nợ lãi 144.536.500 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký số 19269 ngày 11/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ông P, bà T không trả được tiền thì Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang có quyền tự xử lý tài sản thế chấp hoặc đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 57, tờ bản đồ 55 diện tích 182,8m² ở địa chỉ: Khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Nguyễn Xuân Cận, bà Ngô Thị Hương.

Bị đơn là ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật nhưng không có văn bản ghi ý kiến gửi đến Tòa án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Ngô Thị Hương trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 06/5/2022 tại nhà bà Hương: Vợ chồng bà có 03 người con gồm Nguyễn Xuân Nam, Nguyễn Xuân Hường và Nguyễn Xuân P. Hiện tại P và Hường đang ở cùng với vợ chồng bà trên thửa đất thế chấp cho Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang. Đối với yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín

dụng nhân dân Tương Giang, bà xác nhận số nợ là đúng, tài sản dùng để thế chấp là đúng. Tuy nhiên, khoản tiền do con trai bà vay nhưng ông bà là người bảo lãnh cho khoản vay bằng tài sản thế chấp nên ông bà có trách nhiệm thanh toán khoản nợ. Bà xin trả nợ gốc xin không trả lãi, đề nghị Quỹ tín dụng cho thêm thời gian để gia đình thu xếp. Bà nhận thay chồng và các con các văn bản tố tụng mà Tòa án giao và có trách nhiệm thông báo lại cho những người này.

Ông Nguyễn Xuân C, ông Nguyễn Xuân N, ông Nguyễn Xuân H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật nhưng không có văn bản ghi ý kiến gửi đến Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải vụ án theo đúng quy định của pháp luật nhưng không tiến hành hòa giải được, vì vậy Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang toàn bộ số tiền tính đến ngày 29/7/2022 là 528.536.500 đồng, trong đó nợ gốc 384.000.000 đồng, nợ lãi 144.536.500 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký số 19269 ngày 11/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ông P, bà T không trả được tiền thì Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang có quyền tự xử lý tài sản thế chấp hoặc đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 57, tờ bản đồ 55 diện tích 182,8m² ở địa chỉ: Khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Nguyễn Xuân Cận, bà Ngô Thị Hương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai, vì vậy đề nghị xử vắng mặt những người này.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, 299, 317, 323, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng; Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân; Nghị định số 163/NĐ - CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo

đảm và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang toàn bộ số tiền tính đến ngày 29/7/2022 là 528.536.500 đồng, trong đó nợ gốc 384.000.000 đồng, nợ lãi 144.536.500 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký số 19269 ngày 11/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ông P, bà T không trả được tiền thì Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang có quyền tự xử lý tài sản thế chấp hoặc đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 57, tờ bản đồ 55 diện tích 182,8m² ở địa chỉ: Khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Nguyễn Xuân Cận, bà Ngô Thị Hương.

Về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T phải trả số tiền nợ gốc, lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên và xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật. Ông P, bà T không có đăng ký kinh doanh hộ cá thể, mục đích vay tiền để sản xuất kinh doanh đồ gỗ nên đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Bị đơn là ông P, bà T trú tại khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về việc đương sự vắng mặt: Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ cho các đương sự trong vụ án. Tại phiên tòa ngày 21/7/2022, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ nhất, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Theo Quyết định hoãn phiên tòa số 23 của Hội đồng xét xử, phiên tòa được mở lại vào hồi 08 giờ

ngày 29/7/2022, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt những người này.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét hợp đồng tín dụng số 19269 ngày 11/9/2019 giữa Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang với ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện giao kết hợp đồng, nội dung và mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Việc ký hợp đồng tín dụng được thực hiện đúng theo trình tự pháp luật về tín dụng ngân hàng nên hợp đồng này có hiệu lực pháp luật. Ông P, bà T đã nhận đầy đủ tiền theo giấy nhận nợ nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận nên Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang đã khởi kiện ra Tòa án buộc ông P, bà T phải trả tiền cho Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang theo hợp đồng đã ký. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Bà Hương xác nhận số nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký với Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang là đúng, đồng ý trả nợ nhưng do kinh tế khó khăn nên chưa có tiền trả nợ nên xin thêm thời gian để gia đình thu xếp tiền trả nợ, xin trả nợ gốc, xin không trả lãi. Đại diện Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang không đồng ý vì phía bị đơn đã xin gia hạn nhiều lần nhưng không thực hiện đúng theo thỏa thuận. Bị đơn là ông P, bà T vắng mặt và không có ý kiến gửi đến Tòa án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hợp đồng tín dụng có đầy đủ chữ ký của ông P, bà T để xác nhận khoản tiền ông P, bà T đã vay là 384.000.000 đồng và lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định số nợ gốc, nợ lãi theo như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng. Buộc ông P, bà T phải trả cho Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang số tiền tính đến ngày ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang toàn bộ số tiền tính đến ngày 29/7/2022 là 528.536.500 đồng, trong đó nợ gốc 384.000.000 đồng, nợ lãi 144.536.500 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký số 19269 ngày 11/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tài sản thế chấp: Hộ ông Nguyễn Xuân C, bà Ngô Thị H gồm ông C, bà H, các con Nguyễn Xuân N, Nguyễn Xuân P và Nguyễn Xuân H đã dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 57, tờ bản đồ 55 diện tích 182,8m² ở địa chỉ: Khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đảm bảo cho khoản vay của ông P, bà T. Thửa đất này đã được UBND thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU917772 ngày 09/9/2014 mang tên hộ ông Nguyễn Xuân Cận, bà Ngô Thị Hương. Hợp đồng thế chấp đã được lập tại

văn phòng công chứng Công Thành tỉnh Bắc Ninh vào ngày 09/5/2017, có đầy đủ chữ ký của các thành viên hộ ông Cận, bà Hương theo như đơn xác nhận thành viên của ông Cận có xác nhận của UBND xã Tam Sơn (nay là phường Tam Sơn).

Theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ thì thửa đất vẫn giữ nguyên hiện trạng, không có sự thay đổi gì so với khi thế chấp cho Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang.

Đại diện nguyên đơn, bà Hương đều xác định tài sản thế chấp theo như hợp đồng thế chấp đã ký. Xét thấy, việc ký kết tài sản thế chấp giữa các thành viên của hộ ông Cận, bà Hương với Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang đã tuân thủ các quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật. Ông P, bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang có quyền tự xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn là ông P, bà T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, 299, 323, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng; Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân; Nghị định số 163/NĐ - CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ – CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang đối với ông Nguyễn Xuân P, bà Trương Thị T về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông P, bà T phải thanh toán cho Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang số tiền tính đến ngày 29/7/2022 là 528.536.500 đồng, trong đó nợ gốc 384.000.000 đồng, nợ lãi 144.536.500 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký số 19269 ngày 11/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ông P, bà T không trả được tiền thì Quỹ tín dụng nhân dân Tương Giang có quyền tự xử lý tài sản thế chấp hoặc đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 57, tờ bản đồ 55 diện tích 182,8m² ở địa chỉ: Khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Nguyễn Xuân C, bà Ngô Thị H.

Án phí: Ông P, bà T phải chịu 25.141.460 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Quỹ Tín dụng nhân dân Tương Giang 12.059.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2021/0003440 ngày 18/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Từ Sơn;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan THADS TP Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Thanh